

start html & css ngày 2

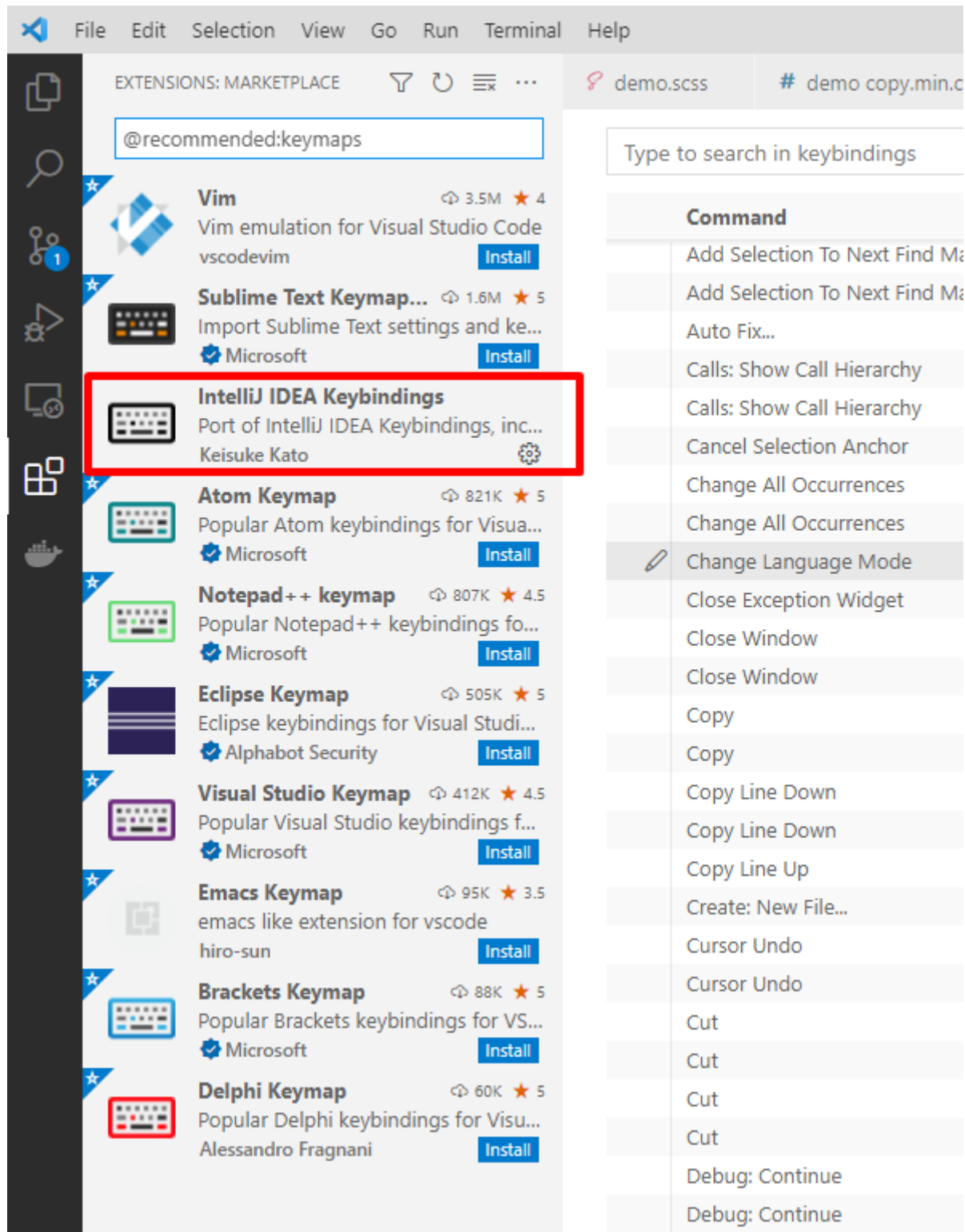
thuộc tính id

Thuộc tính id và class trong thẻ html

Nhắc lại div được dùng để định nghĩa 1 khối html và thường thì thẻ div sẽ chứa nhiều thẻ khác

- id của thẻ html . id được sử dụng để định danh 1 thẻ html là duy nhất hiểu đơn giản id như số chứng minh thư số căn cước
- khi muốn style trong css theo id dùng bộ chọn css là #id vd #div1

cài đặt keyboard shortcut intellij



thẻ danh sách ul và ol

```
<h2>Danh sách ul</h2>
<ul>
  <li>Hà nội</li>
  <li>Hải phòng</li>
  <li>Đà Nẵng</li>
  <li>Thanh hóa</li>
  <li>Tp Hồ chí minh</li>
```

```
</ul>

<h2>Danh sách ol</h2>
<ol>
  <li>Hà nội</li>
  <li>Hải phòng</li>
  <li>Đà Nẵng</li>
  <li>Thanh hóa</li>
  <li>Tp Hồ chí minh</li>
</ol>
```

class

thuộc tính class trong class
thuộc tính class được dùng để gom nhóm các thẻ html và 1 nhóm
thuộc tính id được dùng để định danh 1 thẻ html là duy nhất
trong css chọn theo id viết là #id
chọn theo class viết là .className

* chú ý : có thể sử dụng nhiều class trong thẻ html
vd : class1 class2 class3

3 cách thêm css vào trong html

cách 1 : css nội tuyến (inline style) sử dụng thuộc tính style trực tiếp trong thẻ html
cách 2 : css nội bộ (internal style) sử dụng thẻ style trong thẻ head để thêm css vào file html
cách 3 : css ngoại tuyến (external style) sử dụng 1 file css từ bên ngoài
2 bước cho cách 3 . bước 1 tạo 1 file .css và thêm code css vào file đó
bước 2 của cách 3 kết nối file html với css với nhau (dùng thẻ link
rel="stylesheet" href="đường dẫn của file css")
thẻ link đặt trong thẻ head

ví dụ cách 3 :

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
  <meta charset="UTF-8">
  <meta http-equiv="X-UA-Compatible" content="IE=edge">
  <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">
  <title>Document</title>
```

```

    <link rel="stylesheet" href="index6style.css">
</head>
<body>
    <pre>
        3 cách thêm css vào trong html
        cách 1 : css nội tuyến ( inline style) sử dụng thuộc tính style trực tiếp
trong thẻ html
        cách 2 : css nội bộ ( internal style) sử dụng thẻ style trong thẻ head để
thêm css vào file html
        cách 3 : css ngoại tuyến ( external style) sử dụng 1 file css từ bên ngoài
        2 bước cho cách 3 . bước 1 tạo 1 file .css và thêm code css vào file đó
        bước 2 của cách 3 kết nối file html với css với nhau ( dùng thẻ link
rel="stylesheet" href="đường dẫn của file css" )
        thẻ link đặt trong thẻ head
    </pre>

    <div class="demo">
        cách 2 nội dung của thẻ div internal style
    </div>
</body>
</html>

```

block và inline

Block và inline trong html

thẻ span thường chứa văn bản và hiển thị kiểu inline mặc định

thẻ div hiển thị kiểu block

block có nghĩa là khối

inlien có nghĩa là hàng

thẻ div là thẻ đại diện cho nhóm block

Block có 2 đặc điểm : độ rộng của thẻ block luôn chiếm 100% độ rộng của thẻ mẹ .

nên thẻ block luôn xuất hiện trong 1 hàng mới

Inline có đặc điểm : độ rộng của thẻ inline chỉ chiếm tương ứng với nội dung bên trong của thẻ inline

nhóm block gồm thẻ nào ?

```

<address><article><aside><blockquote><canvas><dd><div><dl><dt><fieldset>
<figcaption><figure><footer><form><h1>-<h6><header><hr><li><main><nav><noscript>
<ol><p><pre><section><table><tfoot><ul><video>

```

nhóm inline gồm các thẻ

```

<a><abbr><acronym><b><bdo><big><br><button><cite><code><dfn><em><i><img><input>
<kbd><label><map><object><output><q><samp><script><select><small><span><strong>
<sub><sup><textarea><time><tt><var>

```

filepath

File path (đường dẫn file) rất quan trọng
A file path describes the location of a file in a web site's folder structure.
đường dẫn file mô tả vị trí của 1 file trong cấu trúc thư mục của website .
file path chia làm 2 loại
loại 1 là đường dẫn tuyệt đối (không thay đổi và cố định)
loại 2 là đường dẫn tương đối (phụ thuộc vào cấu trúc thư mục của vị trí file)

chú ý:

file path áp dụng khi liên kết đến 1 bên ngoài giống như :
kết nối với 1 file html khác
kết nối đến 1 hình ảnh
kết nối đến 1 file css khác
kết nối đến 1 file javascript khác

chú ý:

```

```

=> Hiểu là file picture.jpg nằm trong cùng 1 thư mục với file html

```

```

=> Hiểu là file html nằm cùng cấp thư mục với folder images trong images có hình ảnh picture.jpg

```

```

=> hiểu thư mục images nằm trực tiếp trong folder gốc của website
website abc.com trỏ đến ip 192.168.1.1 được định danh cho 1 máy chủ web có đường dẫn cụ thể

```

```

=> ../../ có nghĩa là file html phải đi ngược ra bên ngoài 1 cấp thư mục
../../ có nghĩa là phải đi ngược ra ngoài 2 cấp

html5 semantic ngữ nghĩa có nghĩa là thẻ đại diện cho 1 ý nghĩa nào đó thay cho thẻ div chủ html4

<article> định nghĩa thẻ này chứa 1 bài viết
<aside> định nghĩa thẻ này chứa 1 vùng bên cạnh nội dung của trang web
<details> thẻ chứa chi tiết mà người dùng có thể xem
<figcaption> định nghĩa mô tả cho 1 thẻ figure
<figure> chứa nội dung như biểu đồ, hình ảnh

```
<footer> định nghĩa chân của 1 trang web hay 1 vùng  
<header> đầu trang web hay đầu vùng  
<main> chứa nội dung chính  
<mark> chứa text highlight  
<nav> chứa các liên kết điều hướng Defines navigation links  
<section> định nghĩa 1 vùng trong trang web  
<summary> tóm tắt  
<time> thời gian
```

selector theo tên thẻ

```
<style type="text/css">  
  h1 {  
    color: antiquewhite;  
  }  
  h2 {  
    color: beige;  
  }  
</style>
```

selector lồng nhau

```
.parent .child {  
  background-color: orange;  
}
```

Nhóm nhiều selector cho 1 đoạn css

```
<style type="text/css">  
  h1,h2,section {  
    background-color: red;  
  }  
  
  .classA , .classB {  
    color: green;  
  }  
</style>  
</head>  
<body>  
  Nhóm nhiều selector cho 1 đoạn css  
  
  <section>
```

```
    thẻ section
</section>

<h1>thẻ h1</h1>
<h2>thẻ h2</h1>

<div class="classA">.classA</div>
<div class="classB">.classB</div>
</body>
```

chọn thẻ có đồng thời cả 2 class : chú ý phải viết liền

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
  <meta charset="UTF-8">
  <meta http-equiv="X-UA-Compatible" content="IE=edge">
  <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">
  <title>Document</title>

  <style>
    .classA.classB {
      color: red;
    }
  </style>
</head>
<body>
  chọn thẻ có đồng thời cả 2 class : chú ý phải viết liền

  <div class="classA"> Class A</div>
  <div class="classB"> Class B</div>
  <div class="classA classB"> Class A Class B</div>
</body>
</html>
```